**Phạm Khắc Toàn**

Bỏ hoang

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Bỏ hoang](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Phạm Khắc Toàn**

Bỏ hoang

(Tặng những bạn tôi ở Đức)

Anh Trung, không làm ngụm nước à? - Tay thợ có cái tên rất Đức là Franz vừa tu một hơi hết nửa chai nước khoáng, rồi có nhã ý chìa nó cho bạn đồng nghiệp người Việt ngồi bên, một cử chỉ ngoại lệ.
- Cảm ơn, tớ cũng có đây! - Người tên Trung trả lời rồi ngửa cổ ừng ực tu chai nước của mình. Nghề của họ nặng nhọc, nhem nhúa, cái nghề tháo dỡ các nhà máy hoang phế. Người Đức, chỉ mạt  vận mới chui vào nghề này vì nó đã vất lại lang bạt. Vậy mà lọt thỏm trong đội  lại có một tay “Việt cộng”. Thân hình gã cao, đậm không kém Tây là mấy nhưng mặt gã thì ít chất thợ thuyền, nhất là ở cặp mắt sâu, luôn có vẻ mông lung. Khi biết anh đã 55 tuổi mấy người Đức vừa trợn mắt ngạc nhiên - vì trông anh còn trẻ quá, lại vừa thương hại, vào tuổi đó mà còn làm nghề này thì quả là trời phạt! Hơn nữa gã lại có bằng kỹ sư, tốt nghiệp  TU (Đại học Kỹ thuật Tổng hợp) Dresden hẳn hoi. Người Đức đã là “hàn lâm” (Akademiker),  thì thà thất nghiệp hưởng trợ cấp chứ không đi làm thợ. Hình như đấy là chất “sĩ” của họ.
Nghề lưu động, ngủ lán, ăn trưa xong, Trung cũng liếm cái  thìa cho thực nhẵn rồi đút nó vào túi quần sau để bữa chiều dùng tiếp. Gã được coi là thành viên bình đẳng trong đội vì nói tiếng Đức và hiểu người Đức “hơn” người Đức. Nhưng dù vậy gã vẫn là ngoại tộc, thường ngồi riêng một góc, ăn riêng một bàn vì… người Đức là người Đức! Ngay đồng nghiệp trong đội với nhau họ cũng chỉ thân mật bằng cách xưng hô “cậu - tớ” còn thì bánh ai người nấy nhá, bia ai người nấy tu, gặp nhau chỉ câu đầu lưỡi muôn thuở: “Cậu thế nào?”.
Biên chế của đội luôn thay đổi vì nếu kiếm được chỗ khá hơn là người ta tếch. Chỉ có Trung “chí cốt” với công việc đã 6 năm nay, thành thâm niên nhất đội. Bỏ nghề này gã còn biết làm đâu? Có một điều luật bất thành văn là: “Chỗ làm trước tiên dành cho người Đức”.
Dân Đức lại ngộ nhận rằng người Việt có máu con buôn  nên có lần Franz ái ngại hỏi Trung: “Sao anh không buôn bán như đồng hương của anh? Làm nghề này ở tuổi anh không nhọc lắm sao?”. Trung đáp: “Người Việt sở dĩ phải đi buôn, kể cả buôn lậu vì họ không còn đường nào khác. Tôi cũng đã thử buôn mấy lần”.
… Sau ngày tái thống nhất, toàn bộ hệ thống kinh tế của DDR (Cộng hoà dân chủ Đức) cũ bị “tháo dỡ”, kể cả những xí nghiệp hiện đại nhất, tới nay chưa hẳn đã lạc hậu. Phải đến những vùng một thời là đại công nghiệp, là liên hiệp xí nghiệp khổng lồ, rộng hàng trăm héc ta nay trở thành đất chết, không một hơi thở của người, cỏ dại mọc trùm sắt thép, thỏ đồng chạy dung dăng, mới thấm cái xót xa, xót xa ba chiều, khôn tả về một quá khứ… bỏ hoang. Hôm đang dỡ một liên hiệp hoá chất, Franz chửi đổng: “Mẹ kiếp, chính tớ đã tham gia lắp đặt dàn máy này năm 88, nó được nhập từ Mỹ về, từng được coi là “siêu” nhất thời đó. Vừa khánh thành xong thì xảy ra “Wende”(1), nó bị đắp chiếu ngay từ đó. Nay lại chính tay mình tháo dỡ chúng ném vào bãi thải!”.
“Ai bảo dân DDR tự nộp mình cho người ta để bây giờ cam chịu làm thứ dân loại hai” - Anh khác nói.
“Vì thiếu chuối và không được đi du lịch phương Tây chứ sao” - Một tay góp thêm.
Bác thợ đứng tuổi, tiện tay quai một nhát búa thật lực vào vỏ cỗ máy làm nó bẹp dúm rồi nói: “Các ông chủ muốn phô sức mạnh đồng tiền của họ. Ngay cả tháp Truyền hình họ cũng định đánh sập nữa là. Đỉnh cao nhất của Berlin không thể gợi nhớ tới DDR!”.
“Cũng giống như trẻ con sợ ma” - Trung đế vào. Nghe thế, một tay thợ trẻ đùa: “Bác Trung là người Việt mà đau DDR còn hơn cả Honnecker”(2). Trung cười: “Thì chính tớ là dân Việt”…
Cái nghề của Trung, đại thể vậy.
Không ai biết rằng, trước khi sang đây làm lao động khách (Gastarbeiter), như cách gọi của người Đức, anh  đã là giảng viên đại học đứng bục hơn chục năm. Anh từng được coi là một “mầm” khoa học đầy triển vọng nhưng vì nhiều lý do, xếp hàng mãi vẫn không đến lượt đi nghiên cứu sinh. ở một trường đại học mà ngoài “băm” vẫn không có cái “fờ tờ sờ” thì coi  như hãm tài, chuyên môn có giỏi đến mấy cũng “vứt”.
Trung muộn vợ vì loay hoay chỗ đặt tổ ấm. Đến khi nhận được nửa căn phòng tập thể - 8 mét vuông - anh mới ngăn liếp, thành gia thất. Chị An, vợ anh cũng làm khoa học. Gặp lúc mọi người đua nhau đi lao động ở Nga, Đức, Tiệp… bí quá, anh cũng liều viết đơn xin đi làm đội trưởng. Gửi đơn đi mà lòng day dứt: đường khoa học thế là cùng? Anh vừa mong đơn sớm được chấp nhận, và mong ai đó sẽ bác lại rằng một năng lực như thế sao để đi làm thuê!
Thế là đi. Mấy tháng trước khi đi anh hối hả cho xong công trình dở dang, vừa viết vừa ngậm ngùi. Đồng nghiệp đánh giá công trình cặm cụi dài năm của anh xứng đáng được bảo vệ như một luận văn phó tiến sĩ. Nhưng mọi việc đều phải có thủ tục, kể cả khoa học. Bỏ cuộc, nhục nhã, tự anh xấu hổ với mình nhưng vẫn nghĩ chỉ vài năm thôi… Khi xếp sách vở vào một cái hòm thiếc, chôn sự nghiệp dang dở dưới gầm giường, anh mong sao  đứa con sắp chào đời sẽ thoát khỏi cái 8 mét vuông này!
DDR đổ, Trung đã quyết về hẳn. Anh nóng lòng về đứa con trai đã sắp  5 tuổi. Bốn năm đầu An thường viết thư kể về con với niềm hạnh phúc vô bờ. Nhưng rồi không hiểu sao những lá thư thưa dần và có điều u uẩn. Tới nhà anh mới vỡ lẽ, con trai anh sau một căn bệnh tai ác đã bị di chứng về não. Cơ thể nó phát triển bình thường nhưng đầu óc thì ngẩn ngơ. Gã đàn ông có sạn trong đầu mà phải nuốt nước mắt vào cái phút lẽ ra hạnh phúc nhất đời. Vợ anh cũng khóc. Chỉ thằng cu cứ nghển mặt nhìn trời.
Trung tìm đến trường cũ nhưng chỗ anh đã có người thay, anh đã lạc đường.
Anh dồn tiền mua một căn nhà nhỏ để vợ con thoát được tám mét vuông rồi bàn với An để anh lại ra đi “cứu nhà”. Khi chuyển hộ, moi cái thùng “sự nghiệp” dưới gầm giường ra Trung thấy nó gỉ nhoèn bởi nước đái của thằng cu. Thế là vĩnh biệt, ôi khoa học! Sang lại Đức, cái xí nghiệp đồ sộ một thời đã trở thành “hoang mạc”.  Ròng một  năm gã lọ mọ tìm đến hàng chục hãng, chìa cái bằng “đỏ” ra nhưng vô vọng. Mấy đận đi buôn đều “lõm”, may mà Trung tìm được việc này. Người ta phủ định DDR bằng cả hệ thống chính trị hùng hậu, còn gã, gã tháo rời cái quá khứ đã nuôi dạy  gã thành người. Mang tiếng sống ở nước giầu sang  bậc nhất châu Âu nhưng phồn vinh đâu dành cho  gã. Trung thuê căn hộ trong một xóm mươi nóc nhà xập xệ, như bị bỏ quên trên bản đồ nước Đức hiện đại. Cư dân gồm toàn người về hưu hoặc thất nghiệp. Gã chỉ phải trả cho chủ nhà, một cụ bà ngót 80 tuổi độc thân, mỗi tháng 100 Mác. Có lẽ không còn chỗ nào mạt hơn nữa.
Đồ đạc trong nhà toàn những thứ vớ được qua mục rao vặt trên báo, gã chỉ mất công khuân về. Thế mà đủ cả, ti vi, tủ lạnh, computer, phô tơi… Chẳng bao giờ dám bước chân vào nhà hát, bù lại gã được an ủi bằng một dàn âm thanh “bãi rác” năm cha ba mẹ “tân kỳ”. Và sách, vô số sách, toàn sách “chợ giời”, đổ đồng mỗi Mác một quyển, dầy mỏng mặc kệ. Ngay cả cái ô tô ọc ạch, nhãn Trabant, một sản phẩm của DDR cũ, gã vẫn  dùng để “xê dịch” cũng là  do Franz thương hại sang tên cho, giá cũng 1 Mác.
ở Đức căn hộ nào cũng có hộp thư nhưng hộp thư của Trung từ lâu đã… bỏ hoang. Bạn bè mải “cơm áo” chẳng thiết thư từ còn vợ anh, vì sự mặc cảm vô lý đã không viết thư sang nữa, chỉ đợi anh mấy tuần lại sốt ruột gọi điện về.
ấy mà đột xuất có lần Franz ghé thăm. Tay Đức sững người thấy những sách là sách, cả ở xó bếp. Trung giải thích: “Sau khi đổi cờ thì tủ sách người ta cũng đổi màu. Ngoài chợ giời nhiều quyển cũ quý lắm!”.
“Thảo nào mà cái gì anh cũng biết - Franz nói - tôi trọng những người đọc nhiều nhưng tôi thì thích nghe nhạc hơn!”.
Franz chọn đặt một đĩa nhạc vào máy rồi âm điệu bi thiết và  hùng  dũng của một bài hát công nhân nổi lên. Franz cắm cúi nghe. Trung vặn cho âm thanh to lên thì hắn lại vặn nhỏ đi, nghe  hết bài, hắn thở dài: “Những bài hát… không còn tổ quốc!” “Không hẳn thế, còn nhiều người nghe và ở đâu những bài hát này vang lên thì đấy là tổ quốc của chúng!” - Trung đáp. Franz nhún vai, nghe tiếp bài khác, có lúc cả hai hát  theo. Franz ngạc nhiên bảo: “Anh thuộc nhiều bài hát của phong trào công nhân Đức hơn tôi”. Trung bảo: “Thì vào các dịp mùng Một tháng Năm trước đây bọn ta vẫn đi diễu hành và hát cùng mọi người, thật là khí thế”. Bỗng Franz nhìn thẳng vào mắt Trung, nói: “Có gì… anh đừng giận… anh là trí thức, lại sống đơn độc giữa đám người Đức chúng tôi vốn bị cả thế giới coi là hợm hĩnh… Vậy có khi nào anh chạnh nghĩ là mình… cũng không còn tổ quốc?”. Trung đáp: “Đúng là mình vô dụng đối  với  Tổ quốc mình… nhưng đêm đêm mình vẫn về… sống với Việt Nam!”. “Phải, Tổ quốc là Tổ quốc!”. Tay Đức lẩm nhẩm rồi thấy Trung xúc động quá hắn trở lại chuyện bài hát, dặn: “Anh đừng mở máy to quá, nhỡ bọn đầu trọc ở quanh đây…”.
“Cảm ơn cậu lo cho mình nhưng những bài hát này phải mở to nghe mới hùng tráng”.
Ngắm nghía cái căn hộ lạnh hơi đàn bà, Franz nhún vai, hỏi: “Này chỗ đàn ông với nhau, tôi hơi tò mò, thế anh cứ “sống chay” thế này mà chịu được à? Anh… còn phong độ lắm chứ. Hay là bố cũng biết mò đến các nhà “mát”?.
(Đức thuộc thế giới “tự do”, chuyện kinh doanh thân xác là hợp pháp, có đóng thuế hẳn hoi, cứ từ 11 giờ đêm trở đi các kênh truyền hình đua nhau quảng cáo mại dâm với đủ hình ảnh  “tươi sống”, địa chỉ, số điện thoại và giá theo phút…). Trung cười, đáp: “Tớ cũng là đàn ông… nhưng tớ làm gì có tiền, có bao nhiêu là tớ  gửi về cho vợ con hết”.
Cuộc thăm ấy của Franz là lần duy nhất! Còn thì, Trung chỉ - một - mình! Đến đỗi anh đã đánh mất cảm giác cô đơn rồi. Từng là một trí thức “đầy triển vọng”, cũng từng tham vọng bốc trời, rơi  xuống hố sao anh không khỏi day dứt… Thời trẻ anh không hề phải vấn vương với câu hỏi “Sống để làm gì?”. Vì đã được định hướng: “Phấn đấu cho một xã hội tốt đẹp hơn!”. Lúc bất đắc dĩ phải đi làm đội trưởng, vẫn là “góp phần xây  dựng nước bạn”. Còn bây giờ anh phụng sự cái gì? Vợ con! Đấy  cũng là “lý tưởng” chứ sao!
\*
Một chiều, đội của Trung đang dỡ  ở một khu luyện kim thì từ ngoài có tiếng gọi oang oang: “Trung có khách!”. Tiếng gọi giữa gian xưởng “chết” mênh mông, dội thành tiếng vọng kỳ quái: “Truuung có khá á á á ách!”.
Trung có khách! Lão “Việt cộng” quá mùa và cô lẻ bậc nhất xứ này mà lại có khách ư? Ai mà cất công đến tận cái hoang mạc sắt này để tìm anh? Chắc là một cái nhầm.
Nhưng trời ơi, Hương Lan! Người thiếu phụ ngoài bốn mươi tuổi, đẹp rạng rỡ, đang chờ anh ở cái phòng trống huếch. Nàng tương phản đến mức gay gắt với khung cảnh này! Đồng nghiệp Đức ngấp nghé, nháy nhau: “Một ả ngon tuyệt! Thảo nào mà Trung biết chịu đựng!”.
Chả là trước An, Trung đã từng có một mối tình “bốc lửa”. Cô sinh viên xinh xắn đem lòng ngưỡng mộ rồi mê mẩn chàng giảng viên trẻ tài hoa. Tình yêu chênh tuổi lại rất lãng mạn. Mười que kem thành một tối ngất ngây. Trí  thức thì cũng cuồng si như ai, thậm chí họ mang điều tiếng dấm dúi, một thứ rất “tiêu cực” đối với anh giảng viên đại học đang phấn đấu.
Nhưng hai trái tim vàng không tìm đến một mái nhà tranh. Hai kẻ tự trọng, người nọ không  đành để người kia phải vì mình mà “chui rúc”. Nhất là với Lan, nàng sinh ra không phải để chịu cảnh xó xỉnh. Với nàng, yêu là để tận hưởng ái ân, nếu khổ  quá thì  thà đừng cưới… Rồi nàng đi nghiên cứu sinh, tại chính cái trường mà trước kia Trung đã học. Một lần rất tình cờ dở tập niên biểu của trường Lan sửng sốt đọc: Trần Quốc Trung, quốc tịch Việt Nam, tốt nghiệp thủ khoa ngành… khoá học… Nàng chỉ thấy xót xa…
Hai năm sau Lan cưới chồng, một tiến sĩ hào hoa. Nàng bỏ dở cả đề tài nghiên cứu để tận hưởng hoan lạc, khoa học  là chuyện cả đời, còn ái ân chỉ có thời. Nhưng lại chỉ sau hai năm bó mình trong  cái khuôn chật được gọi là hôn nhân, bên cạnh người chồng mẽ ngoài hào nhoáng Hương Lan mới vỡ lẽ rằng nàng đã đánh mất chàng trai của đời mình, với nàng không người đàn ông nào bằng Trung, so về… mọi mặt. Dù chia tay nhau Lan vẫn kỳ vọng vào anh biết mấy… Nàng bỏ chồng cũng như đã bỏ dở thử nghiệm khoa học lần đầu để chuộc lại sự thanh thản. Sở dĩ nàng chưa có con cũng vì sớm phân vân.
Rồi Lan lại tìm cơ hội sang Đức lần nữa để làm nốt đề tài bỏ dở, sau khi nước Đức tái thống nhất. Mới hay nàng  tài tình xiết bao. Ba năm sau nữa, đã  gói ghém mọi thứ để về nước thì rất ngẫu nhiên, khi xem một phóng sự truyền hình nói về cảnh tháo dỡ những xí nghiệp hoang phế Lan bất ngờ nhận ra “cố nhân” giữa những người thợ Đức. Đích  thị là Trung vì gã thợ “mũi tẹt” duy nhất được ghi hình cận cảnh nhiều lần. Tuy nhiên Lan chỉ dám tin vào mắt mình khi anh được phỏng vấn. Nàng bất giác hét lên, một mình: “Trung!”.
Cứ ngỡ, với thâm niên và trình độ như thế thì chí ít Trung cũng có được một cửa hàng gì đó, ai ngờ anh đến đỗi này ư? Những tình cảm hỗn độn xôn xao lòng chị: niềm mong gặp lại người xưa, cả sự háo hức ly kỳ và ý nguyện được đùm bọc mà không phải mối tình ẩm ương nào cũng có. Lan trả lại vé máy bay, liên hệ với hãng truyền hình, với những tác giả làm cuốn phim phóng sự và long đong qua vài khu hoang nghiệp, mãi chị mới đến được chỗ này.
Sững sờ  nhìn thần tượng một thời của mình nay tóc đã muối tiêu, nhếch nhác dầu mỡ, Lan cố giấu nỗi thương xót để khỏi làm Trung phật lòng. Còn Trung cứ như Từ Hải chết đứng trước niềm bất ngờ lớn nhất đời anh. Đến khi Lan áp môi lên má anh, nụ hôn dịu dàng mới làm gã thợ tỉnh lại. Anh ngượng ngùng: “Gặp anh như thế này em buồn cười lắm nhỉ?”. Lan bảo: “Mỗi người mỗi cảnh, Trung ơi! Thành đạt có chín mươi phần trăm may mắn… Ôi, anh không tưởng tượng được là em mừng như thế nào đâu, anh xin nghỉ phép rồi về chỗ em ngay nhé!”.
Sau khi Trung đã tắm rửa sạch bong, trang phục tàm tạm, họ đưa nhau vào một quán ăn khá nhất gần đó. Mọi thực khách đều dồn mắt vào đôi “trai gái” á Đông. Lan chỉ nhắm nháp còn thì ngắm Trung hăm hở “bổ sung năng lượng”, chứng cứ của công việc nặng nhọc. Anh vẫn cường tráng và tự nhiên biết bao ở cái vị trí hiện tại. Giá như hồi ấy nàng đừng vội…? Dù sao Lan cũng ân hận. Khi biết con trai anh bị bệnh hiểm nghèo nàng càng thương anh. Nghe Lan kể về cuộc mò mẫm xuyên Đông Đức, Trung vô cùng xúc động và để bộc lộ tình cảm, cũng là để Lan hiểu được nỗi vất vả của mình, anh xoa bàn tay chai nhám lên cổ tay mịn màng của nàng. Được thể, Lan định cúi người sang phía anh để hôn lên đôi môi nhầy mỡ nhưng… nàng do dự. Trung dù ngây ngất vẫn cố không để mềm lòng:
“Lan… hiểu cho anh… không thể về chỗ em ngay được. Công việc ở đây đang rất gấp, ông đội trưởng bảo nếu anh nghỉ, dù chỉ mấy ngày cũng sẽ phải thuê người khác vào thay. Với lại, như anh là kẻ bỏ đi, ở bên này là vạn bất đắc dĩ, còn em… em về nước có ích hơn…”.
Ngụm rượu vang đắng trên  đôi môi thiếu phụ. Nàng tức tưởi vì không ngờ lại bị từ chối phũ phàng như vậy. Tình yêu - hay là - nỗi thèm khát có anh trong nàng  được kích thích bây giờ mới thật sự bùng lên. Nếu anh hớn hở vui lòng theo nàng về ngay thì có khi Lan sẽ chỉ thấy thương thương. Không những thế anh còn khuyên nàng về nước phục vụ. Anh vẫn là Trung cương trực ngày xưa!
Lan đâm ra nỉ non, nồng nàn: “Thế mà em đã mong ước, anh… Một thân em mấy  tháng trời lặn lội khắp Đông Đức chưa động được lòng anh hay sao? Em… em chẳng dám cướp anh khỏi chị An đâu, em chỉ mong bù đắp cho anh phần nào…?”. Lan cố nén tiếng nấc. Không thể thi thố những ngón quyến rũ hương hoa, những mơn trớn êm ái - mà nàng thừa tài - với anh lúc này, nàng chỉ còn nước mắt. Nhưng Trung vẫn một mực rằng anh không thể giả dối…
Lan đành dỗi: “Vậy thì anh về với “nghĩa vụ” của anh đi, để giữ cho sạch tấm lòng khổ hạnh cao siêu giữa cái thế giới hiện đại này… Cứ kệ em ngồi đây!” Dứt lời nàng quay mặt đi không nhìn Trung nữa. Trung ở thế khó xử. Làm sao anh có thể bỏ Lan ngồi đây mà về với công việc cho đành. Anh nói: “Lan, em cũng biết là anh vẫn yêu em vô cùng, nhưng… Để anh đưa em ra ga, rồi anh sẽ đến thăm em trước khi em về nước”. Nàng đứng dậy, mắt ráo hoảnh. Nhưng Lan nhất định không chịu để Trung đưa mình ra ga, không phải vì nàng chê chiếc Trabant cọc cạch. Họ chia tay nhau trước quán ăn, nặng nề và đau đớn. Trung định hôn nàng nhưng Lan ngoảnh đi.
Tưởng rằng anh sẽ chịu nổi sau khi Lan ra đi. Nhưng than ôi, lửa lòng lúc này mới thiêu đốt. Anh trốn vào một góc xưởng hoang vắng nhất và khóc như cậu trai si tình 15 tuổi. Cuộc đời anh sao lại ê chề đến vậy. Cam chịu cô đơn mười mấy năm nay, ngạo nghễ, lên gân rồi khi hạnh phúc qua cửa, anh gục ngã. Ôi đạo lý, cái đạo lý khốn khổ, nó hành hạ anh suốt đời! Giờ này Lan ở đâu, nàng đã lên tàu chưa, rét mướt, xót xa, thất vọng một mình… Trung bỗng tỉnh ra.
Anh lau mắt, lao ra chiếc Trabant. Con ngựa già phóng hết tốc độ. Chuyến bay cuối cùng của nó! Trung đẩy chiếc xe chết máy vào mép đường (dù biết rằng sẽ phải chịu đựng một món phạt lớn). Trước khi bỏ đi, anh lưu luyến vỗ vỗ vào mặt kính xe như từ biệt một người thân.
Nghe chuông cửa reo Lan đã định mặc kệ, nàng còn thiết gặp ai lúc này! Nhưng chuông ráo riết quá… Họ ôm lấy nhau đến chết ngạt, kiệt sức. Hạnh phúc này là của thiên thần!
Mặt rạng ngời Lan kể: “Viện nghiên cứu nơi em thực tập đã nhận em làm cộng tác viên, vì uy tín chuyên môn của em đấy - chị không giấu niềm hãnh diện. Nhưng em chỉ đi làm nửa ngày thôi còn nửa ngày em dành cho anh. (ở Đức, trong một số hãng, nhân viên có quyền đăng ký thời gian làm việc  theo nguyện vọng). Khi nào đủ tiền ta sẽ mua chiếc xe hơi khác thay chiếc Trabant vừa “hy sinh” anh nhé!”. Trung nhìn Lan thán phục: “Em quả là người của mọi thời, của mọi nơi, chứ không kém cỏi như anh”. Lan nguýt: “Anh nói thế là chê em”. Rồi chị khoe với anh những công trình của mình  và hết sức ngỡ ngàng khi nghe Trung góp ý rất  tinh về một vài vấn đề khoa học dù anh bỏ chuyên môn đã mười mấy năm nay. Anh còn sửa giúp chị nhiều lỗi tiếng Đức. Đương nhiên sự thâm thúy tiếng Đức thì chị không thể so với anh.
Đến giờ thời sự ti vi đưa tin một chính nhân Mỹ thăm Hà Nội, Trung bảo: “Người Đức giỏi giang thế mà cái gì cũng nhái theo Mỹ: Mỹ hát bài gì, chiếu phim gì là y như Đức theo vậy, đã đành, c ả đối với Việt Nam, Mỹ nói sao là báo Đức nhao nhao đớp lời. Buồn thay cho chính giới Đức!
Lan đùa, bằng tiếng Đức: “Thưa giáo sư, nghe ông nói cứ như ông vẫn đang đứng trên bục giảng ở Hà Nội”.
“Tôi biết phận mình, thưa  bà tiến sĩ, nhưng dù là kẻ bên lề đường tôi vẫn hối tiếc, đã có một thời…”.
“Nhưng ông đâu có lỗi gì…”
“Cái lỗi lớn nhất đời tôi ấy là nhụt  chí! Cứ cho là  tôi có một chút năng lực nào đó nhưng lại không đủ sức chịu đựng để theo đuổi sự nghiệp tới cùng. Tôi là thằng bỏ cuộc”.
Lan không đùa nữa, chuyển sang tiếng Việt: “Thôi… anh… với em, anh vẫn là tấm gương nhân cách!”.
“Nhân cách… đôi khi cũng phải biết nhẫn nhục, Lan ơi. Thế mà anh đã rẽ ngang để kiếm miếng ăn… Còn thì… nhiều thằng buôn lậu vẫn cứ… nhân cách như thường”.
Lan lặng lẽ ôm lấy đầu anh rồi ấp nó vào bầu ngực  đang loạn nhịp của nàng. Nước mắt nàng tưới ướt tóc anh.
Đêm ấy trong căn hộ bồng lai Trung “bâng khuâng” như kẻ giữa ngã ba, vẫn là cái ngã ba luân lý. Đang lúc nao nức, bồn chồn ấy thì… từ phòng tắm sực nức hương hoa Lan gọi vọng ra, bằng tiếng Đức: “Làm ơn mang cho em cái khăn tắm, Trung, em vắt nó trên tựa sofa ấy”. Gã đàn ông chục năm chay tịnh luống cuống quơ lấy khăn rồi lắp bắp ngoài cánh cửa: “Khăn của bà đây thưa…”. Động tiên bật mở và  toà thiên nhiên ngọc ngà hiện ra mờ ảo trong hơi nước. Anh lảo đảo suýt khuỵu xuống. Tiên nữ đỡ lấy khăn, chậm rãi lau mái tóc óng ả, lau khuôn mặt tươi hồng, lau bầu ngực còn như trinh nữ của nàng… Anh cứ ngây dại cho đến khi nàng vẫn nguyên si như vậy ôm chầm lấy anh…
Nhưng, thực ra… nàng gọi mãi mà không thấy gì. Choàng áo khoác lên người, không còn thấy Trung ở phòng khách, nàng ngồi gục xuống sofa. Trước lúc tắm Lan đã rót sẵn hai ly rượu vang đặt trên bàn ngủ, trong ly định dành cho Trung nàng có hoà một liều Viagra… nghĩ rằng đã 10 năm nay Trung… Thế mà Trung chạy trốn nó… Đợi mãi, Lan uống cạn cốc vang của mình rồi tưới cốc rượu còn lại lên bức tượng phỗng bằng sứ rất to, làm tượng ướt như tắm.
Sương đêm làm anh tỉnh lại như vừa qua một cơn sốt. Chừng quá nửa đêm, Trung trở về căn hộ thấy Lan vẫn ngồi trên sofa, hai mắt mọng đỏ. Thậm chí nàng không nhìn anh. Trung lúng túng trong cảm giác có lỗi nhưng đã quả quyết. Anh đến bên Lan, ép môi lên bầu má mặn nước mắt của nàng, nói: “Anh đến thăm biết em làm ăn thế này là anh mừng rồi. Sáng mai anh phải ra ga sớm kẻo lỡ buổi làm”. Lan  đã bình tĩnh, đáp: “Vâng, nếu… phải thế. Em biết thế nào rồi anh cũng đi nhưng không ngờ sớm thế… Tình yêu của anh đối với em là thiêng liêng nhưng giá như nó trần tục hơn… em đỡ khổ. Đành để anh đi. Lebe wohl, mein Schatz!” (Vĩnh biệt người yêu quý của em). Nàng nói cái câu mà đáng lẽ sáng mai mới nói.
\*
… Vào giữa mùa đông rét cắt ruột, dịp trước lễ Nôen, có một phụ nữ người Việt bó kín trong áo dạ đen tìm đến cái xó bị nước Đức bỏ quên, đứng trước cánh cổng gỗ sắp mục. Chị nhấn chuông đến dăm lần, mãi mới thấy bà lão tám mươi lọ mọ ló đầu ra ngoài khuôn cửa sổ lụp xụp.
- Cụ cho cháu hỏi thăm ông Trần.
- Ông Trần à? Tiếc quá, ông ấy không ở đây nữa. Ông ấy đi rồi làm già này mất một khoản thu đấy. Nhưng người sao tử tế mà đơn độc quá, còn đơn độc hơn cả bà lão như già.
- Thế cụ có biết ông ấy đi đâu không?
- Ông ấy đi đâu à? Già lơ đễnh quá quên khuấy không hỏi xem ông ấy chuyển đi đâu. Nhưng ông ấy hẹn thế nào cũng có  dịp về thăm già. Chỉ sợ già chẳng  còn sống tới lúc ông ấy về thăm thôi. Bà cụ cảm động thật sự khi nhắc đến “ông Trần” đồng thời cũng tận dụng cơ hội có khách để “giãi bầu tâm sự”.
Thấy tấm bìa nhỏ ghi tên “Trần Quốc Trung” còn gắn ngoài hộp thư, thiếu phụ run rẩy gỡ nó ra ngắm nghía, nhớ lại lời Trung: “Chỉ là hộp thư bỏ hoang…” Rồi chị nhét tên anh vào trong ngực, thầm nhủ: “Trong ấy cũng bỏ hoang đấy Trung ơi”.
… Đang lúc nản lòng chị đã bị một thứ tôn giáo hiện đại mê hoặc. Theo đấy dường như mọi người đều tự nguyện, đều là anh chị em, không phân biệt đẳng cấp, tuổi tác, nghề nghiệp, dân tộc… Đến khi phải thực hiện thủ tục nhập đạo: cởi trần tắm lên người một thứ nước thánh trước mắt các đồng đạo thì chị bừng tỉnh và ù té… Chị nhớ lại ông phỗng…
Là người của mọi thời, của mọi nơi, chị lo gì chuyện kiếm ăn, dù ở trên… sao Hoả  nhưng chị theo lời anh về nước. Không ở đâu bằng nhà, vả lại trái tim ấy mà bỏ hoang  mãi thì uổng quá. Chị có tìm đến nhà Trung thăm và đưa quà bảo là của Trung gửi về cho vợ con.
P.K.T
(1) Sự kiện sáp nhập DDR vào Cộng hoà Liên bang Đức
(2) Honnecker: Cựu tổng bí thư DDR
(Báo Văn nghệ)

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn:
Được bạn: đưa lên
vào ngày: 13 tháng 3 năm 2004